

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST

Ngày: 12/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Trung Nghĩa

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Lê Quang Nhựt

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Thị đoàn thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Anh Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Thị Mũi L (Mỹ L, Bà T, Má S), sinh năm 1966; Cư trú tại: Khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trương L (c) và bà Lâm Thị C (c); Anh chị em ruột có: 10 người; Chồng: Lý Kim Đ; Con: Có một người; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/4/2017 cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Lý Kim Đ** (Tô), sinh năm 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà **Châu Thị N**, sinh năm 1931 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông **Lâm Văn Quang** – Cán bộ quản lý Chợ Mới thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trương Thị Mũi L (Mỹ L, bà T, Má S) bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố với hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 48 phút ngày 10/02/2017, lực lượng Công an phường P bắt quả tang một đôi nam nữ Lâm Trung N (người mua dâm), Nguyễn Phương M (người bán dâm) đang thực hiện mua bán dâm tại phòng ngủ trong nhà của Trương Thị Mũi L thuộc khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng. Qua điều tra, Trương Thị Mũi L đã khai nhận như sau:

Vào ngày 05/02/2017, Nguyễn Thị Mỹ H (Ngọc) đến nhà gặp Trương Thị Mũi L thỏa thuận để H bán dâm tại nhà của L, mỗi lần H bán dâm cho khách là 150.000 đồng thì H chia tiền cho L là 50.000 đồng, H ăn, ở, sinh hoạt tại nhà của L, L đồng ý. Đến ngày 10/02/2017, có thêm gái bán dâm tên Nguyễn Phương M đến nhà gặp L thỏa thuận để M bán dâm tại nhà của L và mỗi lần bán dâm M chia tiền cho L là 50.000 đồng, L cũng đồng ý. Trong ngày 10/02/2017, H bán dâm cho khách 05 lần tại nhà của L với số tiền thu được 750.000 đồng, H đưa tiền cho L được 250.000 đồng, còn M bán dâm cho khách 04 lần tại nhà của L với số tiền thu được 600.000 đồng, M đưa tiền cho L 200.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/02/2017, Lâm Trung N và Trương Phùng H (Tý) đến nhà của L để mua dâm, lúc này N và H gặp L để thỏa thuận giá mua dâm mỗi lần là 150.000 đồng, nghe vậy N đồng ý, L kêu N đi theo M vào phòng trong nhà của L để thực hiện hành vi mua bán dâm (quan hệ tình dục) tại phòng ngủ trong nhà của L, còn H ngồi chờ N ở bên ngoài thì bị lực lượng Công an phường P bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án.

Sau khi khởi tố điều tra, bị cáo Trương Thị Mũi L đã tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra và khai ra thời gian trước đó khoảng tháng 9/2016 L bắt đầu tổ chức hoạt động chứa mại dâm tại nhà và thu lợi bất chính được số tiền khoảng 4.300.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng sau:

01 cái áo thun nữ màu trắng có hoa văn màu đỏ, 01 cái quần lót nữ màu đỏ, 01 cái quần lót nam màu xanh dương viền đỏ; 01 cái bao cao su đã qua sử dụng, 01 cái vỏ bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM bị rách, 77 cái bao cao su hiệu COMDOM HUALEI và 18 cái bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM chưa sử dụng;

Tiền Việt Nam 1.128.000 đồng.

Đối với bị cáo Trương Thị Mũi L, trước đây vào ngày 04/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 06 năm tù về tội chứa mại dâm, đồng thời tổng hợp hình phạt 05 năm tù về tội chứa mại dâm tại bản án hình sự phúc thẩm số 1489/2006/HSPT, ngày 26/9/2006 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh với hình phạt chung là 11 năm tù. Đến ngày 30/8/2013, bị cáo được đặc xá.

- Tại bản Cáo trạng số: 21/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố: Bị cáo Trương Thị Mũi L (Mỹ L, bà T, Má S) về tội “chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thị Mũi L khai nhận giữa bị cáo với Nguyễn Thị Mỹ H và Nguyễn Phương M đã có sự thỏa thuận với nhau về việc bị cáo để cho H

và M bán dâm tại phòng ngủ của nhà bị cáo do bị cáo làm chủ. Ngoài lần chứa mại dâm bị bắt quả tang vào tối ngày 10/02/2017 thì cùng ngày bị cáo cũng đã nhiều lần để cho Nguyễn Thị Mỹ H và Nguyễn Phương M bán dâm tại nhà của bị cáo để thu tiền từ H và M, bị cáo khai ra trước đây vào khoảng tháng 9/2016, bị cáo cũng tổ chức chứa mại dâm để thu lợi bất chính tại nhà của bị cáo. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng.

Quan điểm luận tội của Vị Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã C: Giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS năm 2015, khoản 5 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trương Thị Mũi L mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 1.128.000 đồng (trong đó số tiền của bị cáo giao nộp là 450.000 đồng, của Nguyễn Phương M 400.000 đồng và của Lâm Trung N giao nộp là 278.000 đồng). Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo thun nữ màu trắng có hoa văn màu đỏ, 01 cái quần lót nữ màu đỏ, 01 cái quần lót nam màu xanh dương viền đỏ; 01 cái bao cao su đã qua sử dụng, 01 cái vỏ bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM bị rách, 77 cái bao cao su hiệu COMDOM HUALEI và 18 cái bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM chưa sử dụng;

Đối với Lâm Trung N, Nguyễn Phương M, Nguyễn Thị Mỹ H đã bị Công an thị xã C xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về quan điểm luận tội của Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù và phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng:

+ Tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Châu Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, còn đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Kim Đ vắng mặt cũng như những người làm chứng Nguyễn Phương M, Lâm Trung N, Nguyễn Thị Mỹ H và Trương Phùng H vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 191 và Điều 192 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

** Về nội dung:*

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Thị Mũi L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 20 giờ 48 phút ngày 10/02/2017, bị cáo

cho Nguyễn Phương M bán dâm cho Lâm Trung N tại phòng ngủ của nhà bị cáo để thu lợi bất chính thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Sau khi bị bắt quả tang và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai ra vào cùng ngày 10/02/2017, bị cáo tổ chức cho Nguyễn Phương M bán dâm cho khách 04 lần, còn Nguyễn Thị Mỹ H bán dâm cho khách là 05 lần tại nhà của bị cáo. Đồng thời, bị cáo còn khai ra vào khoảng tháng 9/2016 bị cáo bắt đầu hoạt động chứa mại dâm tại nhà của bị cáo thu lợi bất chính với số tiền khoảng 4.300.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương Thị Mũi L (Mỹ L, bà T, Má S) đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Chứa mại dâm” có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do vậy, Cáo trạng số: 21/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố: Bị cáo Trương Thị Mũi L phạm tội “chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù trước đây về hành vi chứa mại dâm thì bị cáo phải ăn năn hối cải, sống có ích cho xã hội. Nhưng bản chất xem thường pháp luật nên bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc và cần phải có hình phạt bổ sung nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa, bị cáo khai trong quá trình chấp hành hình phạt tù trước đây bị cáo cải tạo tốt cộng với bị bệnh nên bị cáo được đặc xá sớm và tại phiên tòa bị cáo có giao nộp phiếu chỉ định và phiếu siêu âm về bệnh án của bị cáo cho thấy: Tại phiếu siêu âm ngày 23/8/2017 của Phòng khám nội 2 thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng Kết luận: Bị cáo bệnh “Nang tuyến vú phải”. Qua đối chiếu với quy định của pháp luật, trường hợp bị cáo bị bệnh “Nang tuyến vú phải” không thuộc loại bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật nên không thể xem xét có thể được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Mặc dù trước đây vào ngày 04/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 06 năm tù về tội chứa mại dâm, đồng thời tổng hợp hình phạt 05 năm tù về tội chứa mại dâm tại bản án hình sự phúc thẩm số 1489/2006/HSPT, ngày 26/9/2006 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh với hình phạt chung là 11 năm tù, nhưng đến ngày 30/8/2013, bị cáo đã được đặc xá và căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đương nhiên được xem là xóa án tích. Xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai ra các lần phạm tội trước đó và hơn nữa bị cáo cũng đang điều trị bệnh nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản

1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử bị cáo dưới khung hình phạt là cũng đảm bảo tính nghiêm minh, tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền số tiền 1.128.000 đồng (trong đó số tiền của bị cáo giao nộp là 450.000 đồng, của Nguyễn Phương M 400.000 đồng và của Lâm Trung N giao nộp là 278.000 đồng) là những số tiền do bị cáo thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm, số tiền của M và N từ việc mua, bán dâm, bị cáo cũng như M và N tự giao nộp nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo thun nữ màu trắng có hoa văn màu đỏ, 01 cái quần lót nữ màu đỏ, 01 cái quần lót nam màu xanh dương viền đỏ; 01 cái bao cao su đã qua sử dụng, 01 cái vỏ bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM bị rách, 77 cái bao cao su hiệu COMDOM HUALEI và 18 cái bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM chưa sử dụng;

Đối với căn nhà mà bị cáo L dùng để chứa mại dâm, tọa lạc trên phần đất do bà Châu Thị N là mẹ của bị cáo đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong quá trình điều tra cho thấy: Căn nhà bị cáo đã cất vào năm 2014, trước thời điểm mà bị cáo dùng để chứa mại dâm. Cho nên không có liên quan đến số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm. Đồng thời, bà N cũng không biết việc này cho nên không có cơ sở để xem xét xử lý theo pháp luật.

- Tại phiên tòa, xét thấy lời đề nghị đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Mũi L (Mỹ L, bà T, Má S) phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 5 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, điểm c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Trương Thị Mũi L (Mỹ L, bà T, Má S) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.128.000 đồng và tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo thun nữ màu trắng có hoa văn màu đỏ, 01 cái quần lót nữ màu đỏ, 01 cái quần lót nam màu xanh dương viền đỏ; 01 cái bao cao su đã qua sử

dụng, 01 cái võ bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM bị rách, 77 cái bao cao su hiệu COMDOM HUALEI và 18 cái bao cao su hiệu ERO BEAUTI DREAM chưa sử dụng theo phiếu nhập kho số NK29 ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C;

Về án phí: Bị cáo Trương Thị Mũi L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã C;
- CA thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Đặng Văn Đua